

PHỤ LỤC

DANH SÁCH BẤT ĐỘNG SẢN HÌNH THÀNH TRONG TƯƠNG LAI ĐỦ ĐIỀU KIỆN ĐƯA VÀO KINH ĐOANH ĐỐI VỚI 429 CĂN HỘ KHU CHUNG CƯ CAO TẦNG LÔ T THUỘC DỰ ÁN KHU CHỢ VÀ ĐÂN CƯ ĐÓN XUÂN

Địa điểm: xã Nhơn Trạch, tỉnh Đồng Nai

(Dính kèm Văn bản số

/SXĐ-QLN&TTBDS

ngày /4/2026 của Sở Xây dựng)

1	Khu chung cư cao tầng lô T	01	02	T.01-02	SH2	84.2	78.6
2	Khu chung cư cao tầng lô T	01	03	T.01-03	SH3	265.8	248.6
3	Khu chung cư cao tầng lô T	01	04	T.01-04	SH4	231.5	218.1
4	Khu chung cư cao tầng lô T	01	05	T.01-05	SH5	87.8	83.3
5	Khu chung cư cao tầng lô T	01	06	T.01-06	SH6	80.9	76.5
6	Khu chung cư cao tầng lô T	01	07	T.01-07	SH7	71.4	67.4
7	Khu chung cư cao tầng lô T	01	08	T.01-08	SH8	79.1	74.5
8	Khu chung cư cao tầng lô T	01	09	T.01-09	SH9	112.9	105.8
Tầng 4 - Căn hộ chung cư							
10	Khu chung cư cao tầng lô T	04	01	T.04-01	A2.1	38.0	33.9
11	Khu chung cư cao tầng lô T	04	02	T.04-02	A1.1	44.8	40.7
12	Khu chung cư cao tầng lô T	04	03	T.04-03	A1.1	44.8	40.7
13	Khu chung cư cao tầng lô T	04	04	T.04-04	A1.2	49.1	44.8
14	Khu chung cư cao tầng lô T	04	05	T.04-05	D2.1	103.1	94.8
15	Khu chung cư cao tầng lô T	04	06	T.04-06	D1.2	105.0	96.8
16	Khu chung cư cao tầng lô T	04	07	T.04-07	C1.1	75.6	69.5
17	Khu chung cư cao tầng lô T	04	08	T.04-08	C1.1	75.6	69.5
18	Khu chung cư cao tầng lô T	04	09	T.04-09	B1.1	71.9	65.7
19	Khu chung cư cao tầng lô T	04	10	T.04-10	B1.4	71.6	65.5
20	Khu chung cư cao tầng lô T	04	11	T.04-11	D1.2	105.0	96.8
21	Khu chung cư cao tầng lô T	04	12	T.04-12	B1.1	71.9	65.7
22	Khu chung cư cao tầng lô T	04	13	T.04-13	B1.1	71.9	65.7
23	Khu chung cư cao tầng lô T	04	14	T.04-14	C1.1	75.6	69.5
24	Khu chung cư cao tầng lô T	04	15	T.04-15	C1.1	75.6	69.5
25	Khu chung cư cao tầng lô T	04	16	T.04-16	C2.1	82.4	76.1
26	Khu chung cư cao tầng lô T	04	17	T.04-17	C2.2	82.2	75.9
27	Khu chung cư cao tầng lô T	04	18	T.04-18	B1.1	71.9	65.7
28	Khu chung cư cao tầng lô T	04	19	T.04-19	D1.1	105.0	97.0
29	Khu chung cư cao tầng lô T	04	20	T.04-20	B1.2	75.2	68.6
30	Khu chung cư cao tầng lô T	04	21	T.04-21	B1.2	75.2	68.6
31	Khu chung cư cao tầng lô T	04	22	T.04-22	B1.2	75.2	68.6
32	Khu chung cư cao tầng lô T	04	23	T.04-23	B1.3	75.2	68.3
33	Khu chung cư cao tầng lô T	04	24	T.04-24	B1.3	75.2	68.3
34	Khu chung cư cao tầng lô T	04	25	T.04-25	D2.2	103.1	94.8
35	Khu chung cư cao tầng lô T	04	26	T.04-26	C1.2	77.5	71.3
36	Khu chung cư cao tầng lô T	04	27	T.04-27	A1.3	65.5	60.2
37	Khu chung cư cao tầng lô T	04	28	T.04-28	A1.1	44.8	40.7
38	Khu chung cư cao tầng lô T	04	29	T.04-29	A1.1	44.8	40.7
39	Khu chung cư cao tầng lô T	04	30	T.04-30	A1.1	44.8	40.7
40	Khu chung cư cao tầng lô T	04	31	T.04-31	A2.2	44.1	39.5
41	Khu chung cư cao tầng lô T	04	32	T.04-32	B2.3	65.8	60.2
42	Khu chung cư cao tầng lô T	04	33	T.04-33	B2.2	65.8	60.2
43	Khu chung cư cao tầng lô T	04	34	T.04-34	B2.1	65.5	60.0
44	Khu chung cư cao tầng lô T	04	35	T.04-35	A2.3	43.3	38.3
Tầng 5 - Căn hộ chung cư							
45	Khu chung cư cao tầng lô T	05	01	T.05-01	A2.1	38.0	33.9
46	Khu chung cư cao tầng lô T	05	02	T.05-02	A1.1	44.8	40.7
47	Khu chung cư cao tầng lô T	05	03	T.05-03	A1.1	44.8	40.7
48	Khu chung cư cao tầng lô T	05	04	T.05-04	A1.2	49.1	44.8
49	Khu chung cư cao tầng lô T	05	05	T.05-05	D2.1	103.1	94.8
50	Khu chung cư cao tầng lô T	05	06	T.05-06	D1.2	105.0	96.8
51	Khu chung cư cao tầng lô T	05	07	T.05-07	C1.1	75.6	69.5
52	Khu chung cư cao tầng lô T	05	08	T.05-08	C1.1	75.6	69.5
53	Khu chung cư cao tầng lô T	05	09	T.05-09	B1.1	71.9	65.7
54	Khu chung cư cao tầng lô T	05	10	T.05-10	B1.4	71.6	65.5
55	Khu chung cư cao tầng lô T	05	11	T.05-11	D1.2	105.0	96.8
56	Khu chung cư cao tầng lô T	05	12	T.05-12	B1.1	71.9	65.7
57	Khu chung cư cao tầng lô T	05	13	T.05-13	B1.1	71.9	65.7
58	Khu chung cư cao tầng lô T	05	14	T.05-14	C1.1	75.6	69.5
59	Khu chung cư cao tầng lô T	05	15	T.05-15	C1.1	75.6	69.5
60	Khu chung cư cao tầng lô T	05	16	T.05-16	C2.1	82.4	76.1
61	Khu chung cư cao tầng lô T	05	17	T.05-17	C2.2	82.2	75.9
62	Khu chung cư cao tầng lô T	05	18	T.05-18	B1.1	71.9	65.7
63	Khu chung cư cao tầng lô T	05	19	T.05-19	D1.1	105.0	97.0
64	Khu chung cư cao tầng lô T	05	20	T.05-20	B1.2	75.2	68.6
65	Khu chung cư cao tầng lô T	05	21	T.05-21	B1.2	75.2	68.6
66	Khu chung cư cao tầng lô T	05	22	T.05-22	B1.2	75.2	68.6
67	Khu chung cư cao tầng lô T	05	23	T.05-23	B1.3	75.2	68.3
68	Khu chung cư cao tầng lô T	05	24	T.05-24	B1.3	75.2	68.3
69	Khu chung cư cao tầng lô T	05	25	T.05-25	D2.2	103.1	94.8
70	Khu chung cư cao tầng lô T	05	26	T.05-26	C1.2	77.5	71.3
71	Khu chung cư cao tầng lô T	05	27	T.05-27	A1.3	65.5	60.2
72	Khu chung cư cao tầng lô T	05	28	T.05-28	A1.1	44.8	40.7
73	Khu chung cư cao tầng lô T	05	29	T.05-29	A1.1	44.8	40.7
74	Khu chung cư cao tầng lô T	05	30	T.05-30	A1.1	44.8	40.7
75	Khu chung cư cao tầng lô T	05	31	T.05-31	A2.2	44.1	39.5
76	Khu chung cư cao tầng lô T	05	32	T.05-32	B2.3	65.8	60.2
77	Khu chung cư cao tầng lô T	05	33	T.05-33	B2.2	65.8	60.2
78	Khu chung cư cao tầng lô T	05	34	T.05-34	B2.1	65.5	60.0
79	Khu chung cư cao tầng lô T	05	35	T.05-35	A2.3	43.3	38.3
Tầng 6 - Căn hộ chung cư							
80	Khu chung cư cao tầng lô T	06	01	T.06-01	A2.1	38.0	33.9
81	Khu chung cư cao tầng lô T	06	02	T.06-02	A1.1	44.8	40.7
82	Khu chung cư cao tầng lô T	06	03	T.06-03	A1.1	44.8	40.7
83	Khu chung cư cao tầng lô T	06	04	T.06-04	A1.2	49.1	44.8
84	Khu chung cư cao tầng lô T	06	05	T.06-05	D2.1	103.1	94.8
85	Khu chung cư cao tầng lô T	06	06	T.06-06	D1.2	105.0	96.8
86	Khu chung cư cao tầng lô T	06	07	T.06-07	C1.1	75.6	69.5
87	Khu chung cư cao tầng lô T	06	08	T.06-08	C1.1	75.6	69.5
88	Khu chung cư cao tầng lô T	06	09	T.06-09	B1.1	71.9	65.7
89	Khu chung cư cao tầng lô T	06	10	T.06-10	B1.4	71.6	65.5
90	Khu chung cư cao tầng lô T	06	11	T.06-11	D1.2	105.0	96.8
91	Khu chung cư cao tầng lô T	06	12	T.06-12	B1.1	71.9	65.7
92	Khu chung cư cao tầng lô T	06	13	T.06-13	B1.1	71.9	65.7
93	Khu chung cư cao tầng lô T	06	14	T.06-14	C1.1	75.6	69.5
94	Khu chung cư cao tầng lô T	06	15	T.06-15	C1.1	75.6	69.5
95	Khu chung cư cao tầng lô T	06	16	T.06-16	C2.1	82.4	76.1
96	Khu chung cư cao tầng lô T	06	17	T.06-17	C2.2	82.2	75.9
97	Khu chung cư cao tầng lô T	06	18	T.06-18	B1.1	71.9	65.7
98	Khu chung cư cao tầng lô T	06	19	T.06-19	D1.1	105.0	97.0
99	Khu chung cư cao tầng lô T	06	20	T.06-20	B1.2	75.2	68.6
100	Khu chung cư cao tầng lô T	06	21	T.06-21	B1.2	75.2	68.6
101	Khu chung cư cao tầng lô T	06	22	T.06-22	B1.2	75.2	68.6
102	Khu chung cư cao tầng lô T	06	23	T.06-23	B1.3	75.2	68.3
103	Khu chung cư cao tầng lô T	06	24	T.06-24	B1.3	75.2	68.3
104	Khu chung cư cao tầng lô T	06	25	T.06-25	D2.2	103.1	94.8
105	Khu chung cư cao tầng lô T	06	26	T.06-26	C1.2	77.5	71.3
106	Khu chung cư cao tầng lô T	06	27	T.06-27	A1		